**TÊN ĐƠN VỊ:**

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THI ĐUA TRƯỜNG TRUNG HỌC 2018 - 2019**

**(THCS – THPT – TRƯỜNG PT NHIỀU CẤP HỌC)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **NỘI DUNG** | **Điểm chuẩn** | **Tự chấm** | **Minh chứng** |
| **1** | **Nâng cao chất lượng thực hiện kế hoạch giáo dục** | **30** |  |  |
| **1.1** | **- Có Kế hoạch chiến lược, Kế hoạch năm học.****Kiểm tra, phê duyệt các kế hoạch của các Tổ (đơn vị, bộ phận) trực thuộc.** | **3** |  |  |
| **1.2** | - Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” | **3** |  |  |
| **1.3** | - Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng Tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2020” hoặc ngoại ngữ khác (nếu có) và nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ 2 (nếu có) | **3** |  |  |
| **1.4** | - Triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng qui định Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam” (*theo QĐ của UBND TP*) | ***2******(điểm cộng thêm)*** |  |  |
| **1.5** | **- Thực hiện đúng qui định (theo văn bản** 2234/GDĐT-TrH) **trong việc tổ chức dạy học bổ sung chương trình nước ngoài, dạy học với giáo viên nước ngoài.** | **3** |  |  |
| **1.6** | - Tổ chức tốt việc dạy nghề phổ thông, thực hiện đổi mới nội dung, đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị và đội ngũ giáo viên để nâng cao chất lượng giáo dục nghề phổ thông. Thực hiện cập nhật số liệu dạy nghề phổ thông trên hệ thống thông tin quản lý nhà trường của Sở GDĐT. | **3** |  |  |
| **1.7** | - Thực hiện công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp (thực hiện kế hoạch, thống kê số liệu sau tốt nghiệp). | **3** |  |  |
| **1.8** | - Làm tốt công tác giáo dục hoà nhập cho học sinh khuyết tật; thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho học sinh thuộc diện hòa nhập, giáo viên dạy học sinh hòa nhập (hướng dẫn đầy đủ cho cha mẹ học sinh thực hiện các hồ sơ theo qui định, vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập…) | **2** |  |  |
| 1.9 | - Tham gia đầy đủ các hội nghị, cuộc họp, tập huấn chuyên môn … do Sở Giáo dục và Đào tạo và phòng Giáo dục Trung học triệu tập. | **3** |  |  |
| **1.10** | - Đơn vị thực hiện đúng Quy định về dạy thêm, học thêm (phổ biến các qui định về dạy thêm học thêm; thực hiện đúng các qui định về dạy thêm, học thêm trong nhà trường, GV thực hiện đúng các qui định về dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường) | **2** |  |  |
| **1.11** | - Thực hiện đúng các qui định về giảng dạy QP&AN | **2** |  |  |
| **1.12** | - Thực hiện đầy đủ các qui định về dạy học tích hợp, lồng ghép các nội dung qua các bộ môn | **2** |  |  |
| **1.13** | - Chủ động tổ chức thực hiện các tiêu chí trường tiên tiến hội nhập phù hợp điều kiện thực tế nhà trường theo Quyết định 3036/QĐ-UBND của UBND thành phố  | **1****(*Điểm cộng thêm*)** |  |  |
| **1.14** | - Thực hiện đầy đủ và đúng hồ sơ, sổ sách theo qui định của Điều lệ nhà trường, chủ động trong đề xuất, đưa vào sử dụng các tài liệu dạy học, đồ dùng dạy học đúng qui định | **1** |  |  |
| **2** | **Thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường giáo dục thể chất, nâng cao năng lực thực tiễn cho học sinh** | **10** |  |  |
| **2.1** | - Đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, thời lượng dạy học, đảm bảo theo khung thời gian năm học. Thực hiện kế hoạch dạy học của các tổ/nhóm chuyên môn đúng theo kế hoạch đã được phê duyệt. | **1** |  |  |
| **2.2** | - Tổ chức thực hiện các nội dung dạy học, chủ đề dạy học theo GD STEM | **1** |  |  |
| **2.3** | - Có triển khai thực hiện tiến trình dạy học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực;  | **1** |  |  |
| **2.4** | - Có tổ chức các hình thức giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật. | **1** |  |  |
| **2.5** | - Thực hiện đổi mới dạy học, xây dựng tiết học ngoài nhà trường. Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung dạy học tích hợp theo qui định. | **1** |  |  |
| **2.6** | - Tổ chức dạy học, tham gia các cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn | **1** |  |  |
| **2.7** | - Có tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm, NCKH phù hợp với đối tượng học sinh | **1** |  |  |
| **2.8** | - Tổ chức các hoạt động thể thao, sinh hoạt tập thể, đẩy mạnh hoạt động thể thao trường học… có chất lượng và hiệu quả tốt | **1** |  |  |
| **2.9** | - Tổ chức các hoạt động thể dục giữa giờ theo nhạc chất lượng và hiệu quả tốt. | **1** |  |  |
| **2.10** | - Thực hiện các nội dung giáo dục địa phương; Tổ chức hướng dẫn tham quan, học tập ngoại khóa (thông qua di sản, tại các cơ sở sản xuất) theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. | **1** |  |  |
| **3** | **Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá** | **10** |  |  |
| **3.1** | - Thực hiện đầy đủ các chỉ đạo chuyên môn về đổi mới kiểm tra đánh giá. | **2** |  |  |
| **3.2** | - Tổ chức thực hiện các kiểm tra đánh giá định kỳ, đúng qui định và đung hướng dẫn. *(Không cho điểm mục này đối với các đơn vị tổ chức kiêm tra ngoài lịch qui định, sai hướng dẫn của SGD)* | **2** |  |  |
| **3.3** | - Ban hành các hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, các qui định về ghi điểm, chấm sửa và trả bài kiểm tra cho học sinh; Phổ biến đầy đủ các qui định về kiểm tra, đánh giá xếp loại HL, HK cho cha mẹ học sinh, học sinh; giải thích, giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cha mẹ học sinh và học sinh về đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỹ luật học sinh. | **2** |  |  |
| **3.4** | - Thực hiện tốt việc thống kê, nhận xét, đánh giá định kỳ và đánh giá quá trình. Có các hình thức động viên khen thưởng sự tiến bộ. | **2** |  |  |
| **3.5** | - Thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý kiểm tra, đánh giá. Sử dụng sổ điểm điện tử đúng qui định. | **2** |  |  |
| **4** | **Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý** | **5** |  |  |
| **4.1** | - Thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua trang mạng "Trường học kết nối" | **1** |  |  |
| **4.2** | - Tham dự đầy đủ các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, hội nghị tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn. | **1** |  |  |
| **4.3** | - Nhà trường chủ động tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo những nội dung phù hợp đặc điểm của nhà trường đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục, phục vụ. | **1** |  |  |
| **4.4** | - Thực hiện đánh giá theo chuẩn đúng, đủ, thực chất. | **1** |  |  |
| **4.5** | - Có hình thức động viên, khuyến khích, tạo điều kiện để mọi thành viên trong nhà trường nâng cao trinh độ. | **1** |  |  |
| **5** | **Phát triển mạng lưới trường lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học** | **5** |  |  |
| **5.1** | - Thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo qui định. Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, mô hình, các thí nghiệm ảo… | **1** |  |  |
| **5.2** | - Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho học sinh | **1** |  |  |
| **5.3** | - Trường lớp xanh, sạch, đẹp (nhà vệ sinh đủ tiêu chuẩn; Không có tình trạng tài sản hư hỏng chậm sửa chữa, chậm thanh lý; không vi phạm các qui định về vệ sinh, môi trường, vệ sinh phòng dịch) | **1** |  |  |
| **5.4** | - Phòng thí nghiệm, phòng chức năng sạch đẹp, khai thác sử dụng hiệu quả; Bảo quản trang thiết bị, dụng cụ, vật tư thực hành thí nghiệm đung qui định. Có phòng hỗ trợ học sinh hòa nhập (nếu có HS hòa nhập) | **1** |  |  |
| **5.5** | - Có cơ chế tiếp nhận, bảo quản, sử dụng hiệu quả CSVC do các tổ chức, cá nhân tài trợ cho GD.  | **1** |  |  |
| **6** | **Đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường học theo tiêu chí trường tiên tiến hiện đại, trường học 2 buổi/ngày** | **10** |  |  |
| **6.1** | - Có kế hoạch và triển khai thực hiện từng bước trong năm học nhằm thực hiện trường học theo tiêu chí trường tiên tiến hiện đại. | **2** |  |  |
| **6.2** | - Thực hiện định hướng xây dựng trường chuẩn Quốc gia (thể hiện trong KH chiến lược và KH năm học), hoàn thành các chỉ tiêu Chuẩn QG (không kể chỉ tiêu diện tích/học sinh đối với các trường đã xây dựng có diện tích nhỏ). | **3** |  |  |
| **6.3** | - Được công nhận đạt trường chuẩn QG *(trễ hạn chưa kiểm tra công nhận lại không cho điểm nội dung này)* | **2** |  |  |
| **6.4** | **- Thực hiện, định hướng xây dựng trường 2 buổi/ngày. Tổ chức các hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày đúng quy định.** | **3** |  |  |
| **7** | **Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục bậc Trung học, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp** | **10** |  |  |
| **7.1** | - Thực hiện được chỉ tiêu PCGD về giảm tỷ lệ HS lưu ban, bỏ học). | **1** |  |  |
| **7.2** | - Thực hiện được tỷ lệ học sinh tốt nghiệp từ tỷ lệ bình quân chung toàn thành phố trở lên. | **1** |  |  |
| **7.3** | - Thực hiện đạo học sinh yếu *(có TKB cố định - không thu tiền).* | **2** |  |  |
| **7.4** | - Đảm bảo 100% các trường hợp học sinh diện lưu ban, bỏ học của trường đã được nhà trường phối hợp với BCĐ CMC-PCGD địa phương phối hợp vận động ra lớp hoặc chuyển qua một hình thức học tập khác. | **2** |  |  |
| **7.5** | - Thực hiện được thống kê số liệu kết quả học sinh sau tốt nghiệp. | **2** |  |  |
| **7.6** | - Thực hiện tốt công tác hướng nghiệp (hoan thành các nhiệm vụ hướng nghiệp cho học sinh trong năm học) | **2** |  |  |
| **8** | **Đổi mới công tác quản lý nhà trường** | **10** |  |  |
| **8.1** | - Thực hiện thống kê, cập nhật thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác trên Hệ thống thông tin quản lý và thực hiện các báo cáo trực tuyến đầy đủ, đúng qui định. | **3** |  |  |
| **8.2** | - Thực hiện đầy đủ số liệu dạy nghề phổ thông, thi Nghề trên hệ thống thông tin quản lý của Sở GDĐT. | **2** |  |  |
| **8.3** | - Thực hiện cập nhật đầy đủ thông tin về học sinh diện hòa nhập, học sinh diện chính sách, chính sách dân tộc lên hệ thống Quản lý nhà trường. | **2** |  |  |
| **8.4** | - Thực hiện các yêu cầu về công khai trên Trang thông tin điện tử và thực hiện các báo cáo đúng qui định. | **2** |  |  |
| **8.5** | - Thực hiện tốt việc thông tin, hướng dẫn, tiếp và giải quyết các yêu cầu của người dân, học sinh và đội ngũ công chức, viên chức của đơn vị. | **1** |  |  |
| **9** | **Các hoạt động chủ động, sáng tạo trong đổi mới hoạt động nhà trường** | **5** |  |  |
| 9.1 | **- Có hoạt động chủ động, sáng tạo trong khai thác các điều kiện CSVS môi trường dạy học hiện có cho đổi mới phương pháp học tập cho học sinh.** | **1** |  |  |
| 9.2 | **- Có hoạt động chủ động, sáng tạo trong giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.** | **1** |  |  |
| 9.3 | **- Có hoạt động chủ động, sáng tạo trong quản lý nhà trường** | **1** |  |  |
| 9.4 | **- Có hoạt động chủ động, sáng tạo trong vận dụng, khai thác nguồn lực xã hội phục vụ dạy học hiệu quả.** | **1** |  |  |
| 9.5 | **- Có hoạt động chủ động trong phối hợp với Cha mẹ học sinh để giáo dục học sinh.** | **1** |  |  |
| **10** | **Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng** | **5** |  |  |
| **10.1** | - Thực hiện đầy đủ các qui định về công tác thi đua khen thưởng. | **1** |  |  |
| **10.2** | - Có hình thức sáng tạo trong động viên, khen thưởng học sinh đạt thành tích cao, học sinh có tiến bộ, học sinh nêu gương ”Người tốt, việc tốt” hiệu quả. | **1** |  |  |
| **10.3** | - Thực hiện động viên, khen thưởng giáo viên, nhân viên làm tốt công tác tư vấn tâm lý, giáo dục học sinh chưa ngoan, làm tốt công tác chủ nhiệm. | **1** |  |  |
| **10.4** | - Đề ra và thực hiện chủ động, sáng tạo các chủ đề hoạt động theo tháng, theo năm học. | **1** |  |  |
| **10.5** | - Có hình thức phối hợp cha mẹ học sinh, các tổ chức xã hội, các cá nhân để động viên, khen thưởng học sinh và công chức, viên chức trong nhà trường. | **1** |  |  |
|  | **Tổng cộng** | **100** |  |  |

\* Kết quả:

* Xuất sắc: từ 90 – 100 điểm
* Tốt: từ 80 – 89 điểm
* Khá: từ 70 – 79 điểm
* Trung bình: từ 50 – 69 điểm
* Yếu: dưới 50 điểm